

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HS-ST

Ngày: 30 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thông Thái.
- Ông Nguyễn Trọng Di.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thảo, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Minh Nguyệt, Kiểm sát viên.

Ngày 30/01/2024, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2024/TLST-HS ngày 05/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 09/01/2024 đối với bị cáo:

Trần Văn K, sinh năm 2003, tại tỉnh Khánh Hòa. Nơi cư trú: xã C, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đình H và bà Đặng Thị T; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

- **Bị hại:** Ông **Đào Hiếu T**, sinh năm 2004. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- **Người làm chứng:**

1. Ông **Nguyễn Đăng K**, sinh năm 2006. (Vắng mặt)

2. Ông **Đình Văn H**, sinh năm 2005. (Vắng mặt)

3. Ông **Nguyễn Văn R**, sinh năm 2001. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố H, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

4. Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1992. (Có mặt)

5. Bà **Nguyễn Thị Ngọc T1**, sinh năm 2009. (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố H, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

6. Bà **Trần Thị Bích N**, sinh năm 1999. (Có mặt)

Địa chỉ: S, xã C, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/8/2023, Đào Hiếu T nhậu với bạn tại bờ kè thuộc khu phố H, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Trong lúc nhậu đến khoảng 23 giờ ngày 15/8/2023, T mượn xe mô tô của Đinh Văn H chở theo Nguyễn Đăng K đi về nhà T lấy điện thoại di động. Khi T chở K chạy đường bờ kè ngang qua trước nhà ông Nguyễn Văn B thì lúc này có Trần Văn K đang nằm trên võng trước khu vực nhà của ông B, do thấy T chạy xe nhanh nên K nói “Ồ đây chạy xe từ từ thôi mà”, khi nghe K nói vậy, T chạy xe đi luôn. T về nhà lấy điện thoại di động xong rồi ra phía sau bếp nhà T lấy 01 con dao cán đen dài khoảng 26 cm, rộng mặt lưỡi 03 cm, mũi bầu nhọn cật vào hông phải trước bụng trong áo mực đích quay lại hỏi K lý do vì sao nói như trên, T lấy con dao cật giấu trong áo mực đích để tìm gặp K nói chuyện (K không biết việc T cật giấu con dao trong người và mực đích là đến tìm gặp K để nói chuyện). Khi quay lại T dừng xe mô tô đi đến chỗ K nằm võng ngủ, T lên tiếng nói “Hồi này mà nói cái gì”, K leo xuống võng trả lời “Tao bảo mà chạy từ từ thôi chứ đâu nói gì” rồi T hỏi lại “Bây giờ mà muốn gì”, K dùng tay chụp lấy chiếc ghế nhựa có lưng tựa loại lớn cầm lên, T rút dao ra cầm ở tay phải, K ném ghế xuống bỏ chạy. K từ nơi dựng xe mô tô đi vào can ngăn khuyên T ra về, T quay ra xe mô tô định bỏ đi, khi T đang ngồi trên xe mô tô (T ngồi phía sau cho K chở) thì K chạy ra trên tay phải cầm 01 con dao tự tạo dài khoảng 50cm xông đến đứng bên hông trái T, K giơ dao lên cao chém từ trên xuống 01 nhát, T dùng tay trái đưa lên chụp lưỡi dao, K rút dao lại tạo ra vết thương trong lòng bàn tay trái T, T leo xuống xe mô tô đứng đối diện K thì K tiếp tục chém nhát thứ hai, T tiếp tục dùng tay trái đưa lên đỡ, lưỡi dao trúng cẳng tay trái. Sau khi chém trúng T hai nhát thì K ném con dao và bỏ chạy rồi đón xe ôm (không rõ là ai) đến cầu Nam và đón xe khách về lại tỉnh Khánh Hòa. Riêng T được người dân đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 044/2023/CN ngày 21/8/2023 của Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Bình Thuận xác định Đào Hiếu T nhập viện lúc 0 giờ 00 phút ngày 16/8/2023, ra viện lúc 0 giờ 30 phút cùng ngày (bệnh nhân bỏ viện) với tình trạng thương tích lúc vào viện:

- + Vết thương vùng mặt sau ngoài cẳng tay trái dài 12 cm, sâu 0,5 cm.
- + Vết thương ngón 2 tay trái dài 02 cm, sâu 0,5 cm.
- + Vết thương ngón 3 tay trái dài 02 cm, sâu 0,5 cm.
- + Vết thương ngón 4 tay trái dài 02 cm, sâu 0,5 cm.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 653/KLTTCT-TTPYBT ngày 19/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đào Hiếu T tại thời điểm giám định là 16%:

- Vết thương 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước: (10,5 × 0,4) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- Vết thương mặt lòng ngón 2 bàn tay trái đã được điều trị, hiện cứng khớp liên đốt 2 – 3 ngón 2 bàn tay trái, để lại sẹo, kích thước (7,5 × 0,3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2% + 3%.

- Vết thương mặt lòng ngón 3 bàn tay trái đã được điều trị, hiện cứng khớp liên đốt 1- 2, 2 – 3 ngón 3 bàn tay trái, để lại sẹo kích thước: (6,5 × 0,3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2% + 7%.

- Vết thương mặt lòng đốt xa ngón 4 bàn tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước: (2 × 0,3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSTP-HS ngày 05/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Trần Văn K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gây thương tích 16% và thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn K từ 15 – 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án phạt tù.

- *Ý kiến của bị cáo:* Bị cáo thống nhất với bản kết luận giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận và thừa nhận toàn bộ thương tích của bị hại Đào Hiếu T theo như bản kết luận giám định là do bị cáo dùng dao tự tạo chém bị hại; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo, người làm chứng tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng hơn 23 giờ 00 phút ngày 15/8/2023 tại khu vực trước nhà ông Nguyễn Văn B tại khu phố H, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, bị cáo Trần Văn K đã có hành vi dùng 01 con dao tự tạo chém 02 nhát trúng vào tay trái Đào Hiếu T gây tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gây thương tích 16% và thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều này) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), bị hại có đơn bãi nại, vụ án xảy ra có lỗi của bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp khi xâm phạm sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương, do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung, xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[5] Về bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 26 cm, mặt lưỡi rộng 03 cm, mũi bầu nhọn do không có giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án phạt tù.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 26 cm, mặt lưỡi rộng 03 cm, mũi bầu nhọn.

(Vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/01/2024)

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn K chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ